TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 257/2024/HS-PT
Ngày 11 tháng 4 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Minh

Ông Vương Minh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Tú Anh – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Ngọc Đảm – Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 94/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Võ Ngọc L, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2023/HS-ST ngày 20/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo có kháng cáo: **Võ Ngọc L** (Tên gọi khác: **C**), sinh năm 1996 tại tỉnh Bình Thuận; Nơi thường trú: Khu phố Minh Tân 4, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn Xin và bà Nguyễn Thị Hạnh; Có vợ tên là Huỳnh Thị Thu T và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định số 104/QĐ-UB-NC ngày 11/10/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phong đưa vào Trường giáo dưỡng đến ngày 13/10/2012 chấp hành xong; Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2013/HSST ngày 04/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong phạt 04 năm 06 tháng tù về tội *"Cướp tài sản"*, chấp hành hình phạt xong ngày 04/5/2016; Bị bắt tạm giam từ ngày 26/4/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Huỳnh Anh Tú, Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Ngọc Lâm và Cộng sự thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh - Có mặt;

Ngoài ra còn có bị cáo Võ Chí T[1], 01 người đại diện hợp pháp của người bị hại và 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Huỳnh Thị Thu T sống chung như vợ chồng với anh Đặng Thanh V từ năm 2012 cho đến năm 2013 thì mâu thuẫn nên chia tay. Khoảng tháng 9/2016, T và Võ Ngọc L yêu nhau, anh V biết được việc này nên trưa ngày 22/5/2017, V từ Thành phố Hồ Chí Minh về nhà ở Phan Rí Cửa rồi điện thoại gọi chị T đến để nói chuyện. Trong khi nói chuyện, T và V xảy ra mâu thuẫn thì V dùng tay, chân đánh chị T và đe dọa sẽ đánh Võ Ngọc L. Thảo bỏ ra về, điện thoại cho L biết thì L chở Võ Văn Thái (Xéo) đi tìm V, nhưng không gặp.

Khoảng 19 giờ ngày 22/5/2017, V điện thoại hẹn T đến cây xăng Lê Sinh để nói chuyện thì T điện thoại cho L biết và nói không dám đi một mình vì sợ V đánh. L nói để L chở T đi và điện thoại cho Võ Chí T[1] hỏi mượn hung khí. L đi xe máy đến bờ kè cảng biển Phan Rí Cửa, gần nhà cha mẹ nuôi của T[1] là ông Nguyễn Ngắn và bà Trần Thị Hồng, gặp nhau thì T[1] hỏi: *"Đụng chuyện với ai vậy?"*, L nói: *"Có thằng đòi đánh, giết tôi bạn à"*. T[1] xin theo để giải quyết mâu thuẫn thì L đồng ý và bảo T[1] đi lấy hung khí. T[1] vào nhà ông Nguyễn Ngắn lấy 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 30 cm, lưỡi dài 20 cm, rộng khoảng 03-04 cm cài vào lưng quần bên phải rồi ra sạp ngoài bãi biển lấy 01 cây dao tự tạo bằng kim loại, dài khoảng 70 cm, lưỡi dài khoảng 55 cm, rộng khoảng 07-08 cm, mũi nhọn để lên yên xe, cả hai ngồi trên con dao tự tạo rồi L chở T[1] đến nhà chị T thì T nói nãy giờ V điện thoại đòi đánh, đòi giết. Đúng lúc này, V gọi điện đến nên L kêu T hỏi V đang ở đâu, T mở loa ngoài nên nghe thấy V đang ở cây xăng Lê Sinh, L lên xe định chở T[1] đi thì T ôm L ngăn lại, giằng co một lúc thì T nhảy lên xe máy, T[1] điều khiển xe chở L và T đến cây xăng Lê Sinh.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi đến trước cửa nhà Tân Hải Hưng bên cạnh cây xăng Lê Sinh (có đèn đường chiếu sáng), T[1] cầm dao tự chế đặt lên xích đu, L hỏi T là V tới chưa? Đi xe màu gì? thì T nói *"Đi Sirius màu đỏ đen"*. L nhìn sang đường thấy có thanh niên đứng cạnh xe Sirius thì hỏi T *"Phải nó không?"* T trả lời: *"Ổng đó"*. L lấy cây dao tự tạo định chạy sang đường để đánh V nhưng bị T ngăn lại nên L kêu T[1]: *"Bạn qua bắt nó lại cho mình nói chuyện một chút"*, T[1] chạy sang chỗ V và nói: *"Bạn ơi, cho bạn mình nói chuyện"*, thì lúc này L thoát khỏi T và chạy qua đường nói: *"Mày là V hả, tại sao mày đòi giết tao"*, đồng thời dùng chân đạp vào bụng V nhưng V tránh được; L dùng tay phải đánh vào mặt V thì V đưa tay lên đỡ và đánh lại L, T[1] thấy vậy liền cầm dao bằng tay phải đâm một nhát hướng từ trên xuống dưới trúng vào vai trái của V rồi rút dao ra. Bị đâm, V bỏ chạy vào nhà ông Trần Đức Trường ở gần đó, thì gục ngã, sau đó được đưa đến Phòng khám đa khoa khu vực Phan Rí Cửa cấp cứu, nhưng đã tử vong.

Thấy V bị đâm và bỏ chạy, nhìn thấy T[1] cầm con dao dính máu thì L hỏi đã đâm trúng V chỗ nào, T[1] nói đâm vào vai, L không nói gì và chở T[1] về nhà ông Ngắn, T[1] đem con dao tự tạo để lại chỗ sạp và ném con dao đã sử dụng đâm V xuống khu vực kè biển rồi về nhà thay quần áo, còn L chạy xe đến phòng khám để nghe ngóng, biết V đã chết thì báo cho T và T[1] biết và kêu đến khu vực Gành Son cùng thuê nhà trọ nghỉ. Tại nhà nghỉ, T[1] định ra đầu thú thì L nói ra nhận luôn cho L, L và T sẽ đi trốn, T[1] không đồng ý mà muốn L cùng ra đầu thú. Ngày hôm sau (ngày 23/5/2017) L và T đi xe khách vào Thành phố Hồ Chí Minh để trốn, trên đường đi, L điện thoại kêu T[1] đầu thú nhận một mình thì L sẽ đưa cho T[1] 100.000.000 đồng và hàng tháng sẽ gửi thêm tiền, nhưng T[1] không đồng ý và đi đầu thú khai nhận toàn bộ sự việc.

Trên xe khách, T khuyên L đầu thú nhưng L chưa nghe. Đến khi người nhà báo tin T[1] đã đầu thú thì ngày 24/5/2017 L trở về Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bình Thuận đầu thú và khai ra toàn bộ sự việc.

Biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 23 giờ ngày 22/5/2017 thể hiện sự việc xảy ra ở khu vực lề đường trước các nhà số: 105, 107, 109, 111 Quốc lộ IA thuộc thôn Lâm Lộc 1, xã Hòa Minh, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 140/2017/KN-TT ngày 13/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận đối với Đặng Thanh V thể hiện như sau: Vết thương vùng ngực trái, đầu ngoài xương đòn trái, cung liên sườn trái có vết thương mép sắc gọn, kích thước (2,5 x 01) cm, hướng từ trái qua phải, từ trên xuống dưới, thấu ngực, thủng phổi trái đứt cung động mạch chủ do vật sắc nhọn tác động theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải. Sốc không hồi phục do mất máu cấp, suy tuần hoàn cấp dẫn đến tử vong.

Cơ quan điều tra tổ chức truy tìm con dao Võ Chí T[1] đã sử dụng để gây án, nhưng không tìm thấy nên không thu giữ được.

Hành vi của Huỳnh Thị Thu T không phạm tội nên không xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 22/CT-VKSBT-P2 ngày 05/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Võ Chí T[1] về tội *"Giết người"* theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2017/HS-ST ngày 08/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã áp dụng pháp luật và xử phạt Võ Chí T[1] tù chung thân về tội "Giết người";

Ngày 15/12/2017, bị cáo Võ Chí T[1] kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt;

Bản án hình sự phúc thẩm số 169/2020/HS-PT ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã áp dụng pháp luật và quyết định: Bác kháng cáo của bị cáo Võ Chí T[1], giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao có Quyết định số 05/QĐ-VKSTC-V7 ngày 31/3/2022 kháng nghị Bản án hình sự phúc thẩm nêu trên.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 20/2022/HS-GĐT ngày 30/11/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đã áp dụng pháp luật và quyết định: Hủy Bản án hình sự phúc thẩm số 169/2020/HS-PT ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2017/HS-ST ngày 08/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tối cao để điều tra lại, với nhận định hành vi phạm tội của Võ Ngọc L và Võ Chí T[1] có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, trong đó L là người khởi xướng, chủ mưu, còn T[1] là người thực hành, cùng đồng phạm về tội giết người.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bồi thường tổng cộng là 124.580.000 đồng, gia đình bị cáo Võ Chí T[1] đã bồi thường tổng cộng 36.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 6459/CT-VKSTC-V2 ngày 21/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã truy tố bị cáo Võ Ngọc L để xét xử về tội *"Giết người"* theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự và còn truy tố Võ Chí T[1];

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2023/HS-ST ngày 20/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã quyết định:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, nay là điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc L phạm tội *"Giết người"*;

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc L 18 *(Mười tám)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 26/4/2023.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh và hình phạt đối với Võ Chí T[1]; về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án, trách nhiệm do chậm thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/12/2023, bị cáo Võ Ngọc L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo Võ Ngọc L trình bày bị cáo cũng không biết T[1] mang theo con dao để gây án, bị hại chết là ngoài ý muốn của bị cáo, bị cáo đã đầu thú, hoàn cảnh gia đình vô cùng khó khăn, mẹ già nhiều bệnh tật, bị cáo là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ, bị cáo đã tự nguyên nuôi con của anh V đến nay được 06 năm, sau khi Tòa sơ thẩm xét xử thì cha của bị cáo chết nên gia đình không còn tiền để bồi thường thêm cho người bị hại, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về lo cho gia đình và đi làm kiếm tiền tiếp tục bồi thường cho gia đình người bị hại.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét sau khi điều tra lại thì tình tiết của vụ án không có gì thay đổi, không có chứng cứ chứng minh bị cáo biết T[1] mang theo con dao nhỏ để gây án, bị cáo không bàn bạc, xúi giục hay kêu T[1]

đâm bị hại, hành vi T[1] đâm bị hại là độc lập, nằm ngoài ý thức của bị cáo, nên bị cáo L không đồng phạm tội Giết người, mà hành vi của L có dấu hiệu của tội Gây rối trật tự công cộng. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã xem xét thì tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo khai đã tự nguyện nuôi con của người bị hại từ năm 2017 đến nay, nên đề nghị xem xét cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự; Đơn kháng cáo hợp lệ, đủ điều kiện giải quyết phúc thẩm; Về nội dung Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Võ Ngọc L phạm tội *"Giết người"* theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và quyết định hình phạt đối với bị cáo là tương xứng. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Ngọc L đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Võ Ngọc L phù hợp với lời khai nhận của Võ Chí T[1], phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản thu giữ vật chứng, Biên bản khám nghiệm tử thi, Kết luận giám định pháp y về tử thi, Biên bản thực nghiệm điều tra, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định: Xuất phát từ mâu thuẫn tình cảm, Võ Ngọc L điện thoại hỏi mượn "đồ" của Võ Chí T[1], L nhận dao từ T[1], để lên yên xe mô tô rồi L và T[1] cùng ngồi lên để đến gặp anh V. Khi thấy V bên kia đường thì L chủ động cầm dao chạy sang nhưng bị chị T ngăn lại thì L bảo T[1] chạy sang giữ V lại. Khi thoát khỏi sự can ngăn của T thì L lập tức chạy sang dùng tay đánh V. Do thấy L và V giằng co, T[1] muốn giúp L nên dùng dao đâm V chết. Quá trình xảy ra sự việc, L luôn là người chủ động, T[1] và T đều là người thực hiện theo yêu cầu của L. Mặc dù L không có lời nói chỉ đạo T[1] đâm V, nhưng qua lời nói và các hành động quyết liệt, liên tục của L muốn đánh V đã tác động trực tiếp đến nhận thức, ý chí của T[1], dẫn đến T[1] tiếp nhận ý chí, mong muốn của L và thực hiện bằng hành vi dùng dao đâm V. Khi nghe T[1] nói đã đâm V thì L cũng không nói gì, chứng tỏ L chấp nhận hành vi của T[1] đâm V; đồng thời, khi biết V chết thì L bảo T[1] nhận tội một mình thì L sẽ đưa tiền cho T[1], còn L và T bỏ trốn. Hành vi phạm tội của L và T[1] có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Do đó, Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Võ Ngọc L phạm tội *"Giết người"* theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, nên không có căn cứ để chấp nhận lời bào chữa của luật sư cho rằng không có căn cứ để xác định bị cáo L đồng phạm tội "Giết người".

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của con người, gây tang tóc cho gia đình người bị hại, làm mất an ninh trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử phạt nghiêm.

Bản án sơ thẩm đã xem xét bị cáo L phạm tội với vai trò là người khởi xướng, chủ mưu và đã cân nhắc đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú, người bị hại cũng có một phần lỗi vì đã đe dọa đánh, giết bị cáo nên đã xử phạt bị cáo 18 năm tù là tương xứng, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ gì khác theo quy định của pháp luật, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và lời bào chữa của luật sư, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, là phù hợp.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với Võ Chí T[1]; về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án, trách nhiệm do chậm thi hành án không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Ngọc L; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2023/HS-ST ngày 20/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các điều: 17, 38, 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo **Võ Ngọc L** (Tên gọi khác: **C**) phạm tội *"Giết người"*;

Xử phạt bị cáo **Võ Ngọc L** (Tên gọi khác: **C**), 18 *(Mười tám)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/4/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Bị cáo Võ Ngọc L phải nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)*.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với Võ Chí T[1]; về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án, trách nhiệm do chậm thi hành án không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận;
- Công an tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận;
(Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận tống đạt cho bị cáo);
- Lưu: HS, VP, NTHN (23b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Công